

*Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2004*

## **ĐIỀU LỆ HIỆP HỘI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VIỆT NAM**

### **CHƯƠNG I ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

#### **Điều 1. Tên gọi**

Hiệp hội lấy tên là: *Hiệp hội các nhà Đầu tư Tài chính Việt Nam* (dưới đây gọi tắt là Hiệp hội)

Tên tiếng Anh:

“VIETNAM ASSOCIATION OF FINANCIAL INVESTORS”

Tên viết tắt: VAFI

#### **Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Hiệp hội là tổ chức tự nguyện của các tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực đầu tư tài chính và những lĩnh vực có liên quan đến thị trường tài chính Việt Nam.

Hiệp hội là tổ chức Xã hội - Nghề nghiệp hoạt động phi vụ lợi; Đại diện cho các nhà đầu tư tài chính Việt Nam; Tập hợp, đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên và là diễn đàn trao đổi thông tin, cung cấp các dịch vụ cho hội viên một cách bình đẳng; Xúc tiến phát triển thị trường tài chính Việt Nam lành mạnh, hội nhập với thị trường tài chính quốc tế.

#### **Điều 3. Phạm vi hoạt động**

Hiệp hội có phạm vi hoạt động toàn quốc, có tư cách pháp nhân, có biểu tượng riêng, có con dấu, độc lập về tài chính và được mở tài khoản tại ngân hàng, Kho bạc nhà nước.

Hiệp hội đặt trụ sở chính tại Hà Nội, có Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tùy theo nhu cầu hoạt động, Hiệp hội có thể xin phép thành lập thêm văn phòng đại diện ở một số địa phương trong nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Nguyên tắc hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản;
2. Tự trang trải về tài chính;
3. Bình đẳng với mọi hội viên;
4. Hiệp hội hoạt động theo pháp luật nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, theo quy định của Nhà nước về hoạt động của Hiệp hội và các quy định của Điều lệ này;
5. Hoạt động của Hiệp hội chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Tài chính.

## CHƯƠNG II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HIỆP HỘI

### **Điều 5. Nhiệm vụ của Hiệp hội**

1. Tham gia góp ý, kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước về các chính sách liên quan đến việc phát triển thị trường tài chính Việt Nam; Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước xây dựng các định chế tài chính, các mô hình doanh nghiệp mới nhằm phát triển thị trường tài chính Việt Nam.
2. Hỗ trợ xúc tiến đầu tư thông qua các hình thức:
  - a. Tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thị trường tài chính, xúc tiến đầu tư ;
  - b. Thu thập và cung cấp thông tin về tình hình thị trường tài chính Việt Nam;
  - c. Tổ chức đào tạo và tư vấn đầu tư tài chính;
  - d. Hỗ trợ và tổ chức các diễn đàn kêu gọi đầu tư với cộng đồng các nhà đầu tư trong nước, nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài theo đúng các qui định của pháp luật.
3. Đại diện các nhà đầu tư tài chính xây dựng và phát triển các quan hệ hợp tác với các Hiệp hội, Hội khác nhằm thiết lập mối quan hệ giữa nhà đầu tư tài chính và nhà đầu tư chiến lược để phát triển thị trường tài chính và môi trường đầu tư Việt Nam.
4. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên.
5. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật.
6. Tuyên truyền và quảng bá về hoạt động của Hiệp hội ; Hướng dẫn và phổ biến thông tin thông qua việc xây dựng trang tin điện tử, phát hành tạp chí và báo chuyên ngành.
7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ để bảo đảm hoạt động thường xuyên của Hiệp Hội theo qui định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội .

### **Điều 6. Quyền của Hiệp hội**

1. Tuyên truyền về tôn chỉ, mục đích, hoạt động của Hiệp hội và vận động xây dựng phát triển Hiệp hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội và hội viên.
4. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội; hoà giải tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội.

5. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.
6. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.
7. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên; Cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo qui định của pháp luật.
8. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo qui định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Hiệp hội và các lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.
9. Được tự chủ về tài chính trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp để tự trang trải về chi phí hoạt động.
10. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo qui định của pháp luật.
11. Thành lập và giải thể các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo qui định của pháp luật.
12. Có các quyền khác mà pháp luật hiện hành cho phép.

## **CHƯƠNG III HỘI VIÊN**

### **Điều 7. Hội viên chính thức**

Là những tổ chức, cá nhân sau :

- a. Tổ chức Việt Nam có chức năng đầu tư tài chính;
- b. Cá nhân là công dân Việt Nam tham gia đầu tư tài chính ;
- c. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp Hội, mong muốn được đóng góp vì sự phát triển của Hiệp hội .

Hội viên chính thức có quyền ứng cử, đề cử, có quyền biểu quyết về các vấn đề của Hiệp hội. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí thường niên.

Việc xét kết nạp hội viên chính thức do Chủ tịch Hiệp Hội quyết định theo quy chế của Ban chấp hành. Tất cả hội viên ban đầu đăng ký gia nhập Hiệp hội trước thời điểm tổ chức Đại hội thành lập Hiệp hội đều là những hội viên chính thức đương nhiên.

### **Điều 8. Hội viên liên kết**

Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội thì được Hiệp hội xem xét công nhận là hội viên liên kết . Hội viên liên kết được tham gia các hoạt động và tham dự Đại hội của Hiệp hội. Hội viên liên kết không tham gia bầu cử và ứng cử Ban lãnh đạo Hiệp hội, không biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Chủ tịch Hiệp Hội quyết định kết nạp hội viên liên kết theo quy chế của Ban chấp hành. Hội viên liên kết ban đầu đăng ký gia nhập Hiệp hội trước thời điểm tổ chức Đại hội thành lập Hiệp hội đều là hội viên liên kết đương nhiên.

### **Điều 9. Hội viên danh dự**

Công dân, tổ chức Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên chính thức hoặc hội viên liên kết của Hiệp hội nhưng có nhiều đóng góp cho hoạt động của Hiệp Hội được Đại hội toàn thể hội viên, hoặc Đại hội đại biểu, hoặc Ban chấp hành Hiệp hội tôn vinh làm hội viên danh dự.

### **Điều 10. Đăng ký gia nhập**

Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện, có nguyện vọng gia nhập Hiệp hội cần làm đơn (theo mẫu quy định) để làm thủ tục. Các tổ chức và cá nhân đó chính

thức trở thành hội viên sau khi có quyết định của Chủ tịch Hiệp hội, đóng hội phí và nhận được thẻ hội viên Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam.

### **Điều 11 . Thôi làm hội viên Hiệp hội**

Tư cách hội viên Hiệp hội không còn nếu xảy ra một trong những trường hợp sau:

1. Pháp nhân là tổ chức ngừng hoạt động, bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản;
2. Hội viên là cá nhân không còn nguyện vọng, không đủ sức khoẻ hoặc bị qua đời ;
3. Vi phạm pháp luật hoặc điều lệ Hiệp Hội bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội theo quyết định của Ban chấp hành.

### **Điều 12. Hội viên có nghĩa vụ**

1. Tuân thủ pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ của Hiệp hội và nghị quyết của Đại hội, của Ban chấp hành Hiệp hội;
2. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng nhau góp phần xây dựng Hiệp hội ngày càng vững mạnh;
3. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm đầy đủ và đúng kỳ hạn theo qui định của Ban chấp hành.

### **Điều 13. Quyền của hội viên**

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong các hoạt động đầu tư tài chính của mình;
2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin đầu tư và các dịch vụ phát triển nghề nghiệp, giúp đỡ hoà giải khi có tranh chấp , được tham gia các hình thức liên kết do Hiệp hội tổ chức;
3. Đối với hội viên chính thức, được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội;
4. Tham gia thảo luận và biểu quyết các nghị quyết của Hiệp hội, được phê bình chất vấn Ban chấp hành về mọi chủ trương và hoạt động của Hiệp hội;
5. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục là hội viên. Trong trường hợp này hội viên cần báo cáo bằng văn bản cho Ban chấp hành;
6. Gửi các ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến đầu tư tài chính, thị trường tài chính Việt Nam; Các vấn đề đưa ra trong chương trình nghị sự của phiên họp thường kỳ của Hiệp hội trong trường hợp không thể có mặt tại phiên họp;

7. Tham gia vào các dự án và nhóm làm việc của Hiệp hội theo các nguyên tắc nội bộ của Hiệp hội quy định trình tự tham gia vào các dự án và nhóm làm việc;
8. Tham gia các dự án của Hiệp hội .

## CHƯƠNG IV TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

### **Điều 14. Tổ chức của Hiệp hội**

1. Tổ chức của Hiệp hội bao gồm:
  - . Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu ;
  - . Ban chấp hành Hiệp hội ;
  - . Ban Thường vụ Hiệp hội ;
  - . Ban Kiểm tra;
  - . Văn phòng Hiệp hội ;
  - . Các Ban của Hiệp hội;
  - . Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội .
  
2. Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam được tổ chức ở trung ương và địa phương :
  - a. Ở trung ương là Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam.
  - b. Ở địa phương là Hội các nhà đầu tư tài chính địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cho phép thành lập và là thành viên tự nguyện của Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam.
  - c. Trong các ngành kinh tế là Chi hội các nhà đầu tư tài chính do Ban chấp hành Hiệp hội Trung ương ra quyết định thành lập;
  - d. Những nơi chưa có điều kiện thành lập Hội, có thể thành lập Câu lạc bộ các nhà đầu tư tài chính .

### **Điều 15. Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu**

1. Là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội.
2. Đại hội thường kỳ do Ban chấp hành triệu tập 5 năm /lần với nội dung:
  - a. Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua và chương trình hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới;
  - b. Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội;
  - c. Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp hội (nếu có);
  - d. Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành;
  - đ. Bầu Ban chấp hành Hiệp hội .
3. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 tổng số uỷ viên Ban chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 tổng số hội viên chính thức đề nghị, hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Các phiên họp của Đại hội do Chủ tịch Hiệp hội chủ trì. Trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, phiên họp sẽ do 1 Phó Chủ tịch (hoặc Tổng thư ký) chủ trì (được Chủ tịch uỷ quyền).
5. Khi triệu tập Đại hội, Ban chấp hành phải công bố chương trình nghị sự của Đại hội và phải gửi thư mời hội viên chậm nhất là 20 ngày trước ngày quyết định họp.
6. Mỗi hội viên chính thức có một phiếu bầu tại Đại hội. Những nghị quyết của Đại hội được lấy biểu quyết theo đa số.
7. Những vấn đề đặc biệt quan trọng sau đây thì phải được 2/3 số hội viên chính thức có mặt tán thành:
  - a. Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ;
  - b. Bầu Ban chấp hành mới;
  - c. Giải thể Hiệp hội. Nghị quyết này còn phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt sau khi đã thanh toán công nợ và thanh lý tài sản của Hiệp hội.

#### **Điều 16. Ban chấp hành Hiệp hội**

1. Ban chấp hành là cơ quan lãnh đạo điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội.
2. Số lượng thành viên của Ban chấp hành do Đại hội quy định. Ban chấp hành do Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu hội viên bầu trực tiếp bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.
3. Trong quá trình hoạt động, vì nhiều lý do khác nhau số uỷ viên Ban chấp hành không còn đủ như quy định của Đại hội, trong trường hợp đó Ban chấp hành được bầu bổ sung số uỷ viên thiếu (trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội); Nhưng không vượt quá số lượng uỷ viên mà Đại hội quy định. Trường hợp do hoạt động của Hiệp hội được mở rộng, Ban chấp hành sẽ được bầu bổ sung một số uỷ viên mới theo sự giới thiệu của Thường vụ Ban Chấp hành, Số lượng uỷ viên mới không quá 25% số lượng uỷ viên do Đại hội qui định.
4. Ban chấp hành có nhiệm vụ:
  - a. Cụ thể hoá các nghị quyết của Đại hội và đề ra những biện pháp để thực hiện nghị quyết của Đại hội;
  - b. Phê duyệt dự toán, quyết toán tài chính hàng năm ;
  - c. Quyết định mức hội phí hàng năm của hội viên;
  - d. Quyết định việc xây dựng cơ cấu, tổ chức và bộ máy của Hiệp hội ;
  - đ. Giám sát công việc của các tổ chức trực thuộc;

- e. Chuẩn bị nội dung khác cho Đại hội thường kỳ cũng như bất thường của Hiệp hội;
  - f. Xét khen thưởng, kỷ luật, khai trừ hội viên;
  - g. Ban hành qui chế hoạt động của Ban chấp hành .
5. Ban chấp hành họp tối thiểu một năm một lần để sơ kết tình hình hoạt động của Hiệp hội, kiểm điểm công tác. Ban chấp hành có thể họp đột xuất khi có yêu cầu. Các quyết định của Ban chấp hành được lấy biểu quyết theo đa số thành viên có mặt. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

### **Điều 17. Chủ tịch và các Phó chủ tịch**

Chủ tịch Hiệp hội là người đại diện cao nhất trước pháp luật của Hiệp hội trong các quan hệ trong nước và ngoài nước, chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành về việc chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban chấp hành. Chủ tịch Hiệp Hội do Ban Chấp hành bầu ra với số phiếu quá bán.

Các Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban chấp hành bầu, là người giúp cho Chủ tịch Hiệp hội theo dõi, chỉ đạo ở lĩnh vực công tác được phân công.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch và các Phó chủ tịch Hiệp hội thực hiện theo qui chế của Ban chấp hành Hiệp hội.

### **Điều 18. Ban Thường vụ Hiệp hội**

Ban thường vụ Hiệp hội gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các Ủy viên Thường vụ. Số lượng ủy viên Ban thường vụ không vượt quá 1/3 số lượng ủy viên Ban chấp hành. Các ủy viên Ban thường vụ do Ban chấp hành bầu.

Ban thường vụ thay mặt Ban chấp hành điều hành và giải quyết các công việc giữa 2 kỳ họp của Ban chấp hành và hoạt động theo qui chế của Ban chấp hành Hiệp hội.

Bộ phận thường trực của Ban thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

### **Điều 19. Tổng thư ký**

Tổng thư ký do Ban chấp hành bầu. Ban chấp hành qui định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Tổng thư ký.

## **Điều 20. Ban kiểm tra**

Ban kiểm tra gồm từ 3 đến 5 thành viên do Ban chấp hành bầu trong số các hội viên chính thức của Hiệp hội. Trưởng Ban phải là uỷ viên Ban chấp hành và do Ban chấp hành quyết định.

Ban kiểm tra có nhiệm vụ báo cáo trước Ban chấp hành và trước Đại hội về hoạt động của Ban chấp hành và tình hình tài chính của Hiệp hội trong từng năm hoạt động, từng nhiệm kỳ .

Khi thấy cần thiết Ban kiểm tra có thể thông báo tình hình và yêu cầu Ban chấp hành giải quyết các vấn đề mà Ban kiểm tra đã phát hiện theo nhiệm vụ được giao.

## **CHƯƠNG V**

### **TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI**

#### **Điều 21. Các khoản thu của Hiệp hội**

1. Lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm từ hội viên;
2. Các khoản thu hợp pháp của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội theo qui chế tài chính của Hiệp hội ;
3. Các khoản đóng góp tự nguyện và các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước;
4. Các khoản hỗ trợ của Ngân sách Nhà nước;
5. Các khoản thu khác.

#### **Điều 22. Các khoản chi của Hiệp hội**

1. Các chi phí duy trì hoạt động của Hiệp hội;
2. Các chi phí khác.

#### **Điều 23. Quản lý tài chính Hiệp hội**

Tài chính của Hiệp hội được quản lý theo Quy chế quản lý tài chính của Hiệp hội và tuân thủ chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước.

## **CHƯƠNG VI**

### **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 24. Khen thưởng**

Hội viên, tổ chức Hội địa phương, các đơn vị trực thuộc và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động của Hiệp hội được Chủ tịch Hiệp hội quyết định khen thưởng hàng năm hoặc đề nghị các cơ quan Nhà nước và các tổ chức hữu quan khen thưởng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 25. Xử lý vi phạm**

Hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, gây ảnh hưởng đến uy tín của Hiệp hội thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét kỷ luật ở những mức độ khác nhau từ khiển trách đến khai trừ khỏi Hiệp hội.

## **CHƯƠNG VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 26. Hiệu lực thi hành**

Điều lệ này gồm 7 Chương, 27 điều đã được Đại hội thành lập Hiệp hội thông qua ngày 04 tháng 01 năm 2004 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ có hiệu lực.

#### **Điều 27. Tổ chức thực hiện**

Tổ chức Hiệp hội, các đơn vị trực thuộc và toàn thể hội viên phải chấp hành Điều lệ này. Chỉ có Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu hội viên mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này ./.